

Số: 111/2020/QĐST-HNGĐ

YL, ngày 16 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 121/2020/TLST-HNGĐ ngày 21/5/2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Kiều Thị Hải Y SN 1990

HKTT: Khu X, xã L, huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

Tạm trú tại: Khu L, xã X, huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Trần Văn H SN 1988

Địa chỉ: Khu X, xã L, huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55,57,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/7/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/7/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Kiều Thị Hải Y và anh Trần Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung:* Hai bên thống nhất có 02 con chung tên là: Trần Thị Kim C, sinh ngày 28/6/2009 và Trần Phương L, sinh ngày 13/6/2011. Hiện nay 2 cháu đang sống với chị Y. Khi ly hôn thoả thuận chị Y được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cả 2 con chung đến khi thành niên và tự nguyện không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung. Anh H được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. *Về tài sản chung; Công nợ; Công sức đóng góp:* Chị Y và anh H xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí ly hôn sơ thẩm:* Chị Y xin chịu toàn bộ án phí thay anh H theo

quy định của pháp luật, tổng là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận chị Y đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0004147 ngày 21/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện YL, tỉnh Phú Thọ. Chị Y được trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện YL;
- CC.THADS huyện YL;
- UBND xã L (vào sổ hộ tịch);
- Các bên đương sự;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Phạm Tuấn Anh